

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **555/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày **17** tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành
Công trình: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp
(Gói thầu số 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đi kèm:
Xây mới nhà điều trị nội trú)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 67/TTr-STC ngày 11 tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành:

1. Công trình: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp (Gói thầu số 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đi kèm: Xây mới nhà điều trị nội trú).

2. Chủ đầu tư: Sở Y tế.

3. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Bệnh viện đa khoa huyện Đắk R'lấp, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

4. Thời gian thi công:

- Ngày khởi công: 15/12/2010.

- Ngày hoàn thành: 31/12/2014.

- Ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng: 12/02/2015.



Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	13.011.533.000	12.969.836.000	41.697.000
- Trái phiếu Chính phủ	13.011.533.000	12.969.836.000	41.697.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	57.843.000.000	13.011.533.000
- Xây dựng	36.330.400.000	12.913.813.000
- Thiết bị	13.800.700.000	0
- Quản lý dự án	565.465.432	0
- Tư vấn	1.572.800.000	0
- Khác	591.200.000	97.720.000
- Dự phòng	4.982.434.568	0

Tổng số chi phí đầu tư được quyết toán bằng chữ: Mười ba tỷ, không trăm mười một triệu, năm trăm ba mươi ba ngàn đồng chẵn.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	13.011.533.000			
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	13.011.533.000			
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư hạng mục công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	13.011.533.000	
- Trái phiếu chính phủ	13.011.533.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 02 tháng 10 năm 2017 (ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán) là:

- Tổng nợ phải trả: **41.697.000 đồng**

- Tổng nợ phải thu: **0 đồng**

(Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục kèm theo).

1.3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu, tính pháp lý của hồ sơ, chứng từ đã cung cấp để thẩm tra quyết toán hạng mục dự án này.

1.4. Giải quyết công nợ và làm thủ tục tất toán tài khoản của dự án tại cơ quan thanh toán, cho vay vốn theo quy định.

1.5. Tiến hành lập báo cáo quyết toán hạng mục chưa được quyết toán và lập báo cáo tổng quyết toán dự án sau khi dự án hoàn thành.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Sở Y tế tỉnh	13.011.533.000	0

3. Sở Tài chính: Chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu thẩm tra trình phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành này.

4. Nhà thầu kiểm toán độc lập chịu trách nhiệm trước pháp luật, chủ đầu tư và cơ quan sử dụng kết quả kiểm toán về nội dung và tính đúng đắn của số liệu trong báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH (U).

04

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bôn



PHỤ LỤC
CHI TIẾT CÁC KHOẢN CÔNG NỢ
(Kèm theo Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán	Công nợ	
				Nợ phải trả	Nợ phải thu
	Tổng số	13.011.533.000	12.969.836.000	41.697.000	-
I	Chi phí xây dựng	12.913.813.000	12.913.813.000	-	-
II	Chi phí khác	97.720.000	56.023.000	41.697.000	-
1	Chi phí bảo hiểm xây dựng	26.054.000	26.054.000	-	-
2	Chi phí kiểm toán báo cáo quyết toán	41.697.000	-	41.697.000	-
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	29.969.000	29.969.000	-	-

Ghi chú: Số liệu đã thanh toán là: 12.969.836.000 đồng = 13.056.662.000 đồng - 86.826.000 đồng (trong đó 13.056.662.000 đồng là lũy kế số vốn đã thanh toán được kho bạc xác nhận; 86.826.000 đồng là số tiền chủ đầu tư đã nộp trả chi phí xây lắp gói thầu số 9 tại giấy nộp trả vốn đầu tư số 01 ngày 03/10/2017).